

gây ra hư hỏng hoặc có thể xảy ra tai nạn lao động, cán bộ kiểm tra bất thường có quyền yêu cầu cho máy đó tạm ngừng hoạt động.

#### IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

**Điều 15.** — Để đảm bảo chế độ kiểm tra thường kỳ, các đơn vị máy phải chỉ định kỹ thuật viên của đơn vị. Kỹ thuật viên sẽ chọn trong những người có tiêu chuẩn sau đây:

1. Cán bộ kỹ thuật đã qua thời gian tập sự, có tinh thần trách nhiệm.

2. Công nhân kỹ thuật (lái xe, lái máy kéo, công nhân máy phát lực, công nhân sửa chữa, v.v...) có tinh thần trách nhiệm, có đạo đức tốt. Kỹ thuật viên phải do một quyết định của Trưởng ty hoặc Giám đốc lâm trường trực thuộc chỉ định.

**Điều 16.** — Để đảm bảo việc kiểm tra thường kỳ đối với các máy phân tán, không thành đơn vị, và để đảm bảo việc kiểm tra bất thường, các ty Lâm nghiệp và lâm trường trực thuộc phải thành lập một tổ kiểm tra kỹ thuật gồm có:

— Trưởng hoặc Phó Phòng Khai thác hay kho vận của Ty, Trưởng hoặc Phó Ban kỹ thuật của lâm trường trực thuộc làm tổ trưởng.

— Một số cán bộ cơ khí của Ty hoặc lâm trường,

— Một số công nhân kỹ thuật có kinh nghiệm, có tinh thần trách nhiệm, có đạo đức tốt, rút ở các đơn vị để tiến hành kiểm tra từng thời gian.

**Điều 17.** — Cục Khai thác, Cục Vận chuyển phân phối, Cục Trồng rừng sẽ đề nghị danh sách những cán bộ được giao trách nhiệm kiểm tra kỹ thuật máy để Tổng Cục ra quyết định chỉ định.

**Điều 18.** — Các tổ kiểm tra kỹ thuật máy của ty và lâm trường, hàng tháng phải báo cáo kết quả kiểm tra thường kỳ lên Tổng Cục (Cục Khai thác, Cục Vận chuyển phân phối hay Trồng rừng tùy theo từng đơn vị).

#### V. THỜI GIAN VÀ BIỆN PHÁP THI HÀNH

**Điều 19.** — Các ty, lâm trường, phải tiến hành phổ biến quyết định này đến tận cán bộ và công nhân máy và làm cho mỗi người đều hiểu rõ mục đích ý nghĩa của chế độ kiểm tra kỹ thuật.

Quyết định này phải viết rõ ràng và niêm yết tại những địa điểm tập trung máy như đoạn xe, xưởng máy, v.v...

Thời gian phổ biến đến hết tháng 7 phải hoàn thành.

Trong thời gian đó, các ty và lâm trường chỉ định các kỹ thuật viên của đơn vị sản xuất, thành lập tổ kiểm tra của ty và lâm trường.

Bắt đầu từ tháng 8 năm 1962, chế độ này phải được triệt để chấp hành.

**Điều 20.** — Theo quyết định này, hàng tháng cán bộ phụ trách các đơn vị sử dụng máy như xưởng máy, đoàn xe, v.v... phải cùng với công đoàn kiểm điểm việc kiểm tra máy của đơn vị và các cấp lãnh đạo.

#### VI. KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT

**Điều 21.** — Những đơn vị và cá nhân chấp hành nghiêm chỉnh chế độ này sẽ được khen thưởng thích đáng.

Tổng Cục sẽ cương quyết thi hành kỷ luật đối với những đơn vị và cá nhân không nghiêm chỉnh chấp hành chế độ này, do đó đã để xảy ra hư hỏng máy, làm tổn hại đến tài sản của Nhà nước và trở ngại cho việc hoàn thành kế hoạch.

#### ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

**Điều 22.** — Các ông Giám đốc các Sở Lâm nghiệp Khu Tự trị Thái - Mèo, Việt - Bắc, Trưởng ty Lâm nghiệp, Giám đốc Lâm trường trực thuộc, Giám đốc các Cục, Vụ và Ban Thanh tra Tổng Cục có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà Nội, ngày 27 tháng 6 năm 1962

K.T. Tổng Cục trưởng Tổng Cục Lâm nghiệp

Tổng Cục Phó

NGUYỄN VĂN PHƯƠNG

#### TỔNG CỤC THỦY SẢN

**QUYẾT ĐỊNH số 304-QĐ-TS ngày 19-6-1962**  
về việc chuyển tổ chức Xi nghiệp đánh cá Nhật-lệ thành xi nghiệp Quốc doanh đánh cá sông Gianh.

#### TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC THỦY SẢN

— Căn cứ nghị định số 156-CP ngày 5-10-1961 của Hội đồng Chính phủ về việc quy định nhiệm vụ quyền hạn và tổ chức bộ máy của Tổng cục thủy sản;

— Xét nhu cầu công tác và theo đề nghị của ông Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

#### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** — Nay chuyển tổ chức Xi nghiệp đánh cá Nhật-lệ thành xi nghiệp « Quốc doanh đánh cá sông Gianh » trực thuộc Tổng cục, đặt dưới sự lãnh đạo và chỉ đạo trực tiếp của Cục khai thác chế biến hải sản.

**Điều 2.** — Nhiệm vụ và quyền hạn:

« Quốc doanh đánh cá sông Gianh » là một đơn vị hạch toán kinh tế độc lập, có nhiệm vụ khai thác, chế biến hải sản, sửa chữa công cụ nghề cá, xe gai đan lưới, v.v... góp phần xây dựng cơ sở vật chất cho chủ nghĩa xã hội, tích lũy vốn cho Nhà nước.

**Cụ thể:**

1. Lập kế hoạch ngắn hạn và dài hạn cho xi nghiệp, và tổ chức thực hiện hoàn thành toàn diện kế hoạch đó, sau khi được Tổng cục xét duyệt.

2. Tận dụng hết khả năng sẵn có, đi đôi với việc cải tiến nghề nghiệp, cải tiến kỹ thuật để phục vụ

cho việc mở rộng hoạt động, tìm luồng sản xuất, khai thác khắp nơi, nhằm nâng cao thành quả kinh tế của xí nghiệp.

3. Trên cơ sở những hải sản đã khai thác được, xí nghiệp tiến hành tổ chức chế biến hải sản, đảm bảo «nhanh, nhiều, tốt, rẻ» hợp vệ sinh; không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm và tăng thêm mặt hàng mới để cung cấp nhu cầu thực phẩm của nhân dân và yêu cầu của xuất khẩu.

4. Theo khả năng, xí nghiệp tự sửa chữa vỏ tàu, thuyền và các tư liệu sản xuất khác, nhằm phục vụ kịp thời cho sản xuất.

5. Tổ chức sử dụng hợp lý và bảo quản tốt các thiết bị máy móc, công cụ và phương tiện sản xuất khác, nhằm phục vụ đắc lực cho sản xuất.

6. Được mở tài khoản gửi tiền Ngân hàng, vay Ngân hàng để sản xuất.

7. Được giao dịch, ký hợp đồng trao đổi mua bán hàng hóa với các cơ quan, xí nghiệp trên quan hệ hợp tác xã hội chủ nghĩa để hoàn thành kế hoạch.

8. Phải nghiêm chỉnh chấp hành chủ trương chính sách, chỉ thị, nghị quyết của Chính phủ và của Tổng cục. Đảm bảo chế độ hạch toán kinh tế, chế độ tài vụ, chống lãng phí tham ô, thực hành tiết kiệm.

9. Tổ chức thi đua xã hội chủ nghĩa rộng rãi làm cho mọi người đều tham gia thi đua, tham gia quản lý xí nghiệp, cải tiến lề lối làm việc, hợp lý hóa sản xuất, tăng năng suất lao động, tích cực tham gia công tác bảo vệ bờ biển, bảo vệ quốc phòng.

10. Chăm lo cải thiện không ngừng nâng cao đời sống vật chất và văn hóa của cán bộ, công nhân, viên chức trong xí nghiệp, đảm bảo an toàn sản xuất, an toàn xí nghiệp.

11. Có kế hoạch bồi dưỡng, đào tạo tại chức về văn hóa, nghiệp vụ, kỹ thuật cho công nhân, viên chức trong xí nghiệp.

12. Được thuê mướn nhân công theo kế hoạch đã được xét duyệt để hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch.

13. Được Tổng cục phân nhiệm trực tiếp quản lý cán bộ công nhân, viên chức trong xí nghiệp.

**Điều 3.** — Giám đốc xí nghiệp chịu sự lãnh đạo của Tổng cục trưởng về mọi mặt và chịu sự quản lý chỉ lãnh đạo trực tiếp của Cục khai thác chế biến hải sản; đồng thời chịu sự chỉ đạo của các Vụ, Cục, Văn phòng chung quanh Tổng cục về từng mặt công tác nghiệp vụ.

Giám đốc xí nghiệp chịu trách nhiệm chung lãnh đạo toàn bộ công tác của xí nghiệp. Các Phó giám đốc giúp Giám đốc trong việc lãnh đạo chung và có thể được giám đốc ủy nhiệm chỉ đạo từng phần công tác của xí nghiệp.

**Điều 4.** — Tổ chức bộ máy của xí nghiệp gồm:

- Ban kỹ thuật sản xuất
- Ban hành chính nhân sự
- Ban kế hoạch tài vụ
- Ban cung ứng

Và các đơn vị:

- Phân xưởng chế biến
- Ba đội thuyền đánh cá
- Tổ sửa chữa xe máy đan lưới.

Việc thành lập hoặc bãi bỏ các Ban, Đội, Phân xưởng hoặc các đơn vị tương đương sẽ do Tổng cục xét duyệt ra quyết định.

Nhiệm vụ cụ thể của xí nghiệp cũng như các bộ phận khác trong xí nghiệp, xí nghiệp căn cứ quyết định này tiến hành xây dựng điều lệ tổ chức xí nghiệp trình Tổng cục xét duyệt ban hành.

**Điều 5.** — Quyết định trước đây trái với tinh thần quyết định này đều bãi bỏ.

**Điều 6.** — Các ông Chánh văn phòng, Vụ trưởng Vụ tổ chức cán bộ, Cục trưởng Cục khai thác chế biến hải sản và Giám đốc xí nghiệp chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà Nội, ngày 19 tháng 6 năm 1962

K.T. Tổng cục trưởng Tổng cục Thủy sản

Tổng cục phó

NGUYỄN CAO ĐÀM

## BỘ VĂN HÓA

### **THÔNG TƯ số 387-VH-TT ngày 21-6-1962 quy định và hướng dẫn thi hành chế độ phụ cấp đối với cán bộ, nhân viên làm công tác ở rạp chiếu bóng.**

Tính chất công tác của cán bộ và nhân viên ở rạp chiếu bóng thường phải làm việc về buổi tối và buổi sáng; khác với cơ quan hành chính của Nhà nước làm việc vào buổi sáng và buổi chiều. Những cán bộ và nhân viên ấy thường xuyên phải thức đêm, làm việc trong điều kiện rạp chật, người đông, nóng bức nhất, là trong những ngày chủ nhật hoặc ngày lễ thường phải làm việc từ 10 đến 16 giờ. Ngoài công tác chính của mình ra, cán bộ và nhân viên làm công tác ở rạp còn phải kiêm nhiệm thêm một vài việc phụ. Công tác của những nhân viên ấy không hoàn toàn tĩnh tại vì thường phải đi các cơ sở bán vé hoặc họp tổ ban điện ảnh để tuyên truyền cổ động phim ảnh trong nhân dân.

Căn cứ vào tính chất công tác của cán bộ và nhân viên ở rạp chiếu bóng nói trên; căn cứ vào điều 5 trong Quyết định số 240-VH/QĐ của Bộ Văn hóa ngày 11-5-1962 về việc quy định nhiệm vụ và thời giờ làm việc cho cán bộ và nhân viên làm công tác ở rạp chiếu bóng; và sau khi có sự thỏa thuận của Bộ Nội vụ tại công văn số 3101-LCĐ ngày 13-6-1962, Bộ quy định chế độ phụ cấp cho những cán bộ và nhân viên làm công tác ở rạp chiếu bóng nhằm động viên khuyến khích cán bộ và nhân viên ấy công tác ngày càng tốt hơn.

**Chế độ phụ cấp này dựa trên nguyên tắc:**

1. Lao động nhiều hưởng nhiều, lao động ít hưởng ít, lao động phức tạp hưởng cao hơn lao động giản đơn.

2. Thời gian lao động liên tục hưởng cao hơn thời gian lao động không liên tục.